

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề về tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Thực hiện Kế hoạch hoạt động và Chương trình giám sát năm 2023, trong tháng 11/2023, Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã tổ chức giám sát chuyên đề về tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại UBND thị xã và UBND các phường, xã (từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 15/10/2023). Trên cơ sở các báo cáo tổ chức các cuộc làm việc và kiểm tra hồ sơ tại các đơn vị, địa phương, Đoàn giám sát thống nhất báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các văn bản đã được ban hành về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Ủy ban nhân dân thị xã ban hành Quyết định số 6110/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 về việc ban hành Nội quy làm việc của Trung tâm Hành chính công và Nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của Ủy ban nhân dân thị xã; Nội quy tiếp công dân được niêm yết công khai tại phòng tiếp công dân theo quy định; Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 về ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân thị xã; các quyết định kiện toàn Ban tiếp công dân theo đúng các quy định của pháp luật, như: Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 và Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 về việc kiện toàn Ban Tiếp công dân thị xã.

Ủy ban nhân dân các phường, xã ban hành kế hoạch về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, công tác phòng chống tham nhũng hàng năm, Nội quy tiếp công dân. Trong đó có đơn vị có văn bản (Kế hoạch) của Đảng ủy ban hành về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân hàng năm như Đảng ủy phường Trung Lương. Ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng.

2. Công tác phổ biến pháp luật, tập huấn các văn bản pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Tại UBND thị xã, hàng năm đã phối hợp Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư từ thị xã đến các phường, xã, với hình thức tập trung UBND thị xã; từ năm 2021 đến nay, đã phối hợp tổ chức 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư. Đồng thời, cử cán bộ, công chức làm

nhiệm vụ tiếp công dân của thị xã và phường, xã tham gia học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ tại cấp tỉnh 02 cuộc, cử công chức Ban tiếp công dân thị xã tham gia tập huấn cấp Trung ương 01 cuộc.

Tại UBND phường, xã, tổ chức các cuộc phổ biến pháp luật tập trung, phát trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, lồng ghép tại Lễ chào cờ đầu tháng, sinh hoạt tổ dân phố, thôn, chi hội, chi đoàn để phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cho cán bộ, công chức và Nhân dân. Cử cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do thị xã tổ chức, phối hợp tổ chức.

3. Cơ sở vật chất, điều kiện bảo đảm thực hiện

3.1. Về bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

UBND thị xã và UBND phường, xã bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân là công chức Văn phòng kiêm nhiệm. Tại UBND thị xã, bố trí 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã làm thường trực công tác tiếp công dân tại phòng Tiếp công dân thị xã. Tại UBND các phường, xã, bố trí công chức Văn phòng - Thống kê làm nhiệm vụ tiếp công dân. Cán bộ, công chức phụ trách tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở tiếp công dân của thị xã và phường, xã được bố trí là công chức Văn phòng kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư.

3.2. Phòng tiếp công dân, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân

Phòng tiếp công dân, các trang thiết bị phục vụ tiếp công dân được UBND thị xã và UBND phường, xã bố trí gắn với phòng làm việc của công chức Văn phòng bảo đảm cho việc tiếp công dân thuận lợi, phù hợp với thực tiễn địa phương. Nội quy, quy chế tiếp công dân được niêm yết công khai tại phòng Tiếp công dân đảm bảo theo quy định.

3.3. Bảo đảm chế độ cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Chế độ cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, Ban Tiếp công dân được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết 99/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 và Nghị quyết 199/2020/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; kinh phí bồi dưỡng cho người tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được UBND thị xã và UBND phường, xã thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Tại UBND thị xã: Chi cho công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân tại Ban Tiếp công dân thị xã bằng 70% tiền lương hiện hưởng (theo khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 199/2020/HĐND tỉnh), chi cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị quyết 99/2018 của HĐND tỉnh.

Tại UBND phường, xã: Chi cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị quyết

99/2018 của HĐND tỉnh, mức chi cụ thể từ 250.000 đồng - 300.000 đồng/người/tháng.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân

Trong 03 năm, UBND thị xã tiếp 254 lượt người, UBND phường, xã tiếp 524 lượt người. Nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo chủ yếu tập trung lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, việc công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980, tranh chấp đất đai, cấp giấy CNQSD đất,.... Việc tiếp công dân được tổ chức tại trụ sở UBND thị xã và phường, xã.

Tại các buổi tiếp dân, công dân được Ban Tiếp công dân thị xã, người làm nhiệm vụ tiếp công dân của phường, xã hướng dẫn thủ tục, trình tự thực hiện các quyền về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng theo quy định của pháp luật. Việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND thị xã được tổ chức vào ngày 05 và 20 hàng tháng, tiếp công dân của Chủ tịch UBND phường, xã vào ngày thứ năm hàng tuần, đồng thời tiếp công dân thường xuyên theo quy định.

2. Tiếp nhận, xử lý đơn

2.1. Tổng số đơn

Tại UBND thị xã: Trong 03 năm tiếp nhận 171 đơn thư/168 vụ việc, trong đó có 135 đơn kiến nghị, phản ánh (39 đơn/37 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết), 10 đơn khiếu nại (08 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết), 18 đơn tố cáo (04 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết). Trong đó có 01 vụ việc kiến nghị, phản ánh đồng người (về việc kiến nghị cho tiếp tục thực hiện sử dụng đất công ích).

Tại UBND các phường, xã: Trong 03 năm tiếp nhận 213 đơn thư/163 vụ việc, trong đó có 204 đơn kiến nghị, phản ánh (198 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết), 07 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết, 02 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

Số đơn thư thuộc thẩm quyền đã được UBND thị xã và UBND phường, xã được thụ lý, giải quyết; số đơn thư không thuộc thẩm quyền đã chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

(Số liệu cụ thể được thống kê tại các phụ lục kèm theo Báo cáo)

2.2. Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: Tại UBND thị xã: 18 đơn/18 vụ việc; Tại UBND phường, xã: 07 đơn/07 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: Tại UBND thị xã: 18 đơn/18 vụ việc; Tại UBND phường, xã: 02 đơn/02 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: Tại UBND thị xã: 135 đơn/133 vụ việc; Tại UBND phường, xã: 204 đơn/152 vụ việc.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: Tại UBND thị xã: 170 đơn/168 vụ việc; Tại UBND phường, xã: 210 đơn/160 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: Tại UBND thị xã: 01 đơn/01 vụ việc; Tại UBND phường, xã: 03 đơn/03 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0.

2.3. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: Tại UBND thị xã: 53 đơn/53 vụ việc, đã giải quyết 52/53 đơn; tại UBND phường, xã: 207 đơn/207 vụ việc, đã giải quyết 204/207 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: Tại UBND thị xã: 96 đơn, tại UBND phường, xã: 06 đơn. Các đơn không thuộc thẩm quyền đã được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Các lĩnh vực phát sinh khiếu nại: Chủ yếu tập trung lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, việc công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980, tranh chấp đất đai, cấp giấy CNQSD đất,....

(Số liệu cụ thể được thống kê tại các phụ lục kèm theo Báo cáo)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại

Tại UBND thị xã: Tiếp nhận, thụ lý 18 đơn/18 vụ việc, trong đó có 10 đơn/10 vụ việc thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 08 đơn/08 vụ việc, có 02 đơn công dân rút đơn. Tỷ lệ giải quyết đơn: 100%.

Tại UBND phường, xã: Tiếp nhận, thụ lý 07 đơn/07 vụ việc thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 05 đơn/05 vụ việc; rút đơn: 02 đơn/02 vụ việc. Tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn: Tại UBND thị xã: 08 vụ việc đều được giải quyết đúng hạn; tại UBND phường, xã: có 02 vụ việc quá thời hạn.

- Số vụ việc đã được giải quyết nhưng người khiếu nại không đồng ý, tiếp tục khiếu nại lên cấp trên: Tại UBND thị xã: 01 đơn/01 vụ việc (bồi thường GPMB Kè Bình Lạng), đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn chưa đồng tình và kiến nghị lên cấp trên; tại UBND phường, xã: 02 đơn/02 vụ việc (trong đó có 01 đơn/01 vụ việc về bồi thường GPMB Kè Bình Lạng).

- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài đang được giải quyết: 01 vụ việc về tranh chấp đất đai tại phường Đức Thuận, do người dân cố tình không thực hiện các kết luận của cơ quan chức năng.

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo

Tại UBND thị xã: Tiếp nhận, thụ lý 04 đơn/04 vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 04 đơn/04 vụ việc đúng thời hạn; Tại UBND phường, xã: Tiếp nhận, thụ lý 02 đơn/02 vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 02 đơn/02 vụ việc đúng thời hạn.

3.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tại UBND thị xã: Tiếp nhận, thụ lý 135 đơn/133 vụ việc, trong đó có 39 đơn/39 vụ việc thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 38 đơn/39 đơn, đang giải quyết 01 đơn/01 vụ việc. Tỷ lệ giải quyết đơn: 97,43%. Đối với các đơn, vụ việc kiến nghị,

phản ánh không thuộc thẩm quyền, đã hướng dẫn công dân kiến nghị, phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tại UBND phường, xã: Tiếp nhận, thụ lý 204 đơn/152 vụ việc, trong đó có 198 đơn/144 vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 195 đơn/149 vụ việc, đang giải quyết 03 đơn/03 vụ việc (phường Bắc Hồng 01 đơn/01 vụ việc, xã Thuận Lộc 02 đơn/02 vụ việc).

(Số liệu cụ thể được thống kê tại các phụ lục kèm theo Báo cáo)

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

4.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

UBND thị xã và UBND các phường, xã đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; kịp thời ban hành các công văn, kế hoạch, chương trình hành động để triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thị xã.

UBND thị xã tập trung chỉ đạo UBND các phường, xã, các cơ quan chuyên môn giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, chú trọng công tác đối thoại, hòa giải, tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân; từ đó đã hạn chế được tình trạng khiếu kiện vượt cấp. Cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến cơ sở đã có nhiều biện pháp tích cực, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để tạo sự đồng thuận về quan điểm giải quyết các vụ việc cụ thể và được Nhân dân cơ bản đồng tình ủng hộ.

4.2. Việc thi hành các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Tổng số kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo phải thi hành (*kể cả kết luận, quyết định của cấp trên giao cho địa phương thi hành*): Tại UBND thị xã: 13, đã thi hành xong 13 kết luận, quyết định; Tại UBND phường, xã: 04, đã thi hành xong 04 kết luận, quyết định.

- Kết quả thực hiện các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo: Các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo đến nay cơ bản đã được các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã thực hiện xong. Chỉ có 01 trường hợp công dân tiếp khiếu và đang được cấp tỉnh xem xét, giải quyết (bồi thường GPMB Kè Bình Lạng).

4.3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm, kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý

Thanh tra thị xã tổ chức thanh tra trách nhiệm 04 cuộc đối với 10 đơn vị, đã ban hành 03 kết luận thanh tra, trong đó có 03 kết luận đã được thực hiện xong, 01 kết luận đang được hoàn thiện để ban hành.

Thông qua các cuộc thanh tra, đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý và kiến nghị đơn vị kịp thời chấn chỉnh, khắc phục; tuy nhiên các vi phạm không có dấu hiệu tham nhũng và chưa đến mức xử lý kỷ luật nên chỉ dừng ở việc yêu cầu kiểm điểm, khắc phục tồn tại, hạn chế, nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm và các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện kết luận thanh tra.

4.4. Công tác lập, quản lý hồ sơ về tiếp công dân, giải quyết đơn thư

Các loại hồ sơ, sổ ghi theo dõi về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được UBND thị xã và UBND phường, xã chỉ đạo thiết lập, quản lý cơ bản đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định.

4.5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết đơn thư được UBND thị xã và UBND các phường, xã thực hiện chế độ bảo đảm thời gian, đúng quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong mốt giám sát, số lượng các loại đơn thư, vụ việc được thụ lý cũng như đơn thư, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã và UBND phường, xã không nhiều (tại UBND thị xã có 14 vụ việc, gồm 10 khiếu nại, 04 tố cáo; tại UBND các phường, xã có 09 vụ việc, gồm 07 khiếu nại, 02 tố cáo). Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được UBND thị xã, các phòng, ngành liên quan và UBND các phường, xã quan tâm thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Hàng năm, đã ban hành nhiều kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp thực hiện hiệu quả. Do vậy, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được tăng cường, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm được nâng cao, gắn kết, dân chủ ở cơ sở được phát huy, tạo sự đồng thuận tối đa trong Nhân dân đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của Nhân dân trên địa bàn thị xã.

UBND thị xã và UBND các phường, xã đã quan tâm bố trí đội ngũ công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản và đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, phẩm chất trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Ban hành, thực hiện các kế hoạch thường kỳ, chuyên đề, nội quy tiếp công dân, thông báo lịch tiếp công dân đúng theo quy định của pháp luật. Quan tâm thực hiện việc tiếp công và đối thoại với công dân, phổ biến pháp luật, hòa giải ở cơ sở nhằm giải thích, hướng dẫn, phổ biến pháp luật trực tiếp cho công dân, góp phần hạn chế số lượng đơn thư, tình trạng công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, không để phát sinh các vụ việc phức tạp.

Quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý đơn thư được thực hiện bài bản, cơ bản đúng theo quy định của pháp luật. UBND thị xã và UBND các phường, xã đã chỉ đạo sát sao việc xác minh, xem xét, giải quyết, đôn đốc, rà soát giải quyết các vụ

việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Hồ sơ về tiếp công dân, giải quyết đơn thư được thiết lập, quản lý cơ bản đúng quy định.

Tập trung quyết liệt trong việc thực hiện Thông báo số 231 và 271 của Ban Thường vụ thị ủy về xử lý tồn đọng về đất đai trên địa bàn thị xã.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tại địa phương cũng như với các cấp, các ngành trong việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư để bảo đảm giải quyết đơn thư kịp thời, đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc các kết luận, văn bản chuyên đơn thư, vụ việc của các cấp, các ngành có thẩm quyền.

2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã tập trung cao trong việc chỉ đạo, giải quyết, tuyên truyền, vận động nhưng một số vụ việc vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, có 01 vụ việc tiếp tục khiếu nại lên cấp tỉnh, 02 vụ việc tiếp tục khiếu nại lên thị xã.

Một số đơn vị cấp xã chưa thực hiện nghiêm túc việc niêm yết lịch tiếp công dân theo đúng quy định; thực hiện quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý đơn thư chưa chặt chẽ, chưa đúng quy định: Một số hồ sơ chưa có phiếu đề xuất thụ lý và văn bản của Chủ tịch UBND giao nhiệm vụ xử lý đơn thư nhưng UBND phường đã tổ chức họp giải quyết, ban hành Thông báo kết luận, không có văn bản kết thúc xử lý đơn và trả lời công dân rõ; còn nhầm lẫn trong việc phân loại đơn thư giữa kiến nghị, phản ánh với khiếu nại

Tại một số phường, xã sau cuộc tiếp công dân không có thông báo kết luận của cuộc tiếp công dân gửi các đơn vị liên quan và công dân.

Đối với các vụ việc hòa giải tranh chấp đất đai, một số phường, xã chưa thành lập Hội đồng hòa giải và lập biên bản hòa giải theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013, Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 57 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Lĩnh vực đất đai có hồ sơ phức tạp, công tác quản lý nhà nước về đất đai trước đây không chặt chẽ, thậm chí còn lỏng lẻo dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong việc xác định nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất của người sử dụng đất, thiếu hồ sơ, tài liệu pháp lý về giao đất, sử dụng đất.

Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một số công dân còn hạn chế. Một số trường hợp đã được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình khiếu kiện.

Luật Tiếp công dân chưa quy định chế tài xử lý đối với những người lợi dụng quyền khiếu nại để khiếu nại tiếp, cố tình kéo dài vụ việc hoặc lôi kéo, xúi giục người khác tham gia khiếu nại mặc dù vụ việc đã được giải quyết thấu đáo và đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Sự phối hợp giải quyết đơn thư, các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân giữa các cơ quan, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan có thời điểm chưa kịp thời, chưa chặt chẽ, chưa hiệu quả.

Lãnh đạo một số UBND phường, xã chưa quyết liệt, chưa tập trung giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh từ cơ sở; chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo lần đầu chưa cao, còn nặng về trình xin ý kiến giải quyết của UBND thị xã.

Việc tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của một số công chức làm nhiệm vụ này của UBND phường, xã tập trung chưa cao.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở tuy đã được chú trọng nhưng hiệu quả chưa cao nên có những vụ việc nội dung không phức tạp nhưng vẫn phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; chưa chú trọng theo dõi kết quả thực hiện hoà giải ở cơ sở.

Công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư tại UBND thị xã và UBND phường, xã hầu hết hoạt động kiêm nhiệm, chưa có chuyên trách về công tác này.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND thị xã

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra đối với các phòng, ban, UBND các phường, xã về công tác tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn, UBND phường, xã rà soát, có kế hoạch cụ thể, tham mưu các biện pháp quyết liệt để giải quyết dứt điểm các vụ việc đang được tập trung giải quyết.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, trật tự xây dựng đô thị nhằm hạn chế đơn thư, vụ việc khiếu kiện.

Tăng cường phổ biến, thực hiện pháp luật nói chung, chú trọng phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và văn bản hướng dẫn thi hành nói riêng.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Không mời Chủ tịch UBND các phường, xã tham dự các cuộc họp của UBND thị xã vào ngày tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND các phường, xã hàng tuần (vào ngày thứ năm).

2. Đối với Thanh tra thị xã

Tăng cường thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức có trách nhiệm, tập trung vào những

địa bàn, cơ quan, đơn vị xảy ra nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo hoặc chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thấp.

Tham mưu UBND thị xã các kế hoạch hàng năm, kế hoạch chuyên đề bảo đảm chất lượng, phù hợp; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của UBND các phường, xã.

Thường xuyên kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân tại UBND các phường, xã.

3. Đối với các phòng, ngành liên quan

Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Quản lý đô thị, Ban Tiếp công dân, Công an thị xã và các phòng ban, đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ, tham mưu cho UBND thị xã các biện pháp cụ thể để giải quyết các vụ việc phát sinh cũng như vụ việc đang tập trung giải quyết; quan tâm các phường, xã có các dự án yêu cầu giải phóng mặt bằng nhiều, các địa phương có nhiều tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giúp UBND các phường, xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Ban Tiếp công dân thị xã chú trọng phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND thị xã tổ chức các cuộc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ về tiếp công dân, xử lý đơn thư.

4. Đối với UBND các phường, xã

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục về tiếp nhận, thụ lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kết luận, quyết định của Chủ tịch UBND thị xã và các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Tăng cường phổ biến, thực hiện pháp luật nói chung, chú trọng phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và văn bản hướng dẫn thi hành nói riêng; gắn triển khai thực hiện pháp luật với thực hiện các biện pháp giáo dục, thuyết phục, đối thoại, hoà giải, bảo đảm quy chế dân chủ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Bổ trí cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, có kỹ năng, nghiệp vụ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chủ động, kiên quyết, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền đã thụ lý, xem xét giải quyết.

Sử dụng đúng các loại mẫu văn bản theo quy định về tiếp nhận, xử lý đơn thư, như: Phiếu chuyển, biên bản (xác minh, đối thoại), thông báo, quyết định, ...;

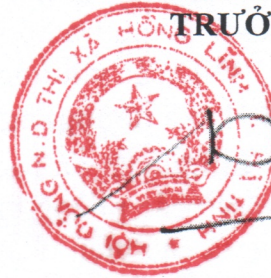
Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ đầy đủ hồ sơ về tiếp công dân, xử lý đơn thư (hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy).

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề về tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại UBND thị xã và

UBND các phường, xã (từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 15/10/2023). Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã báo cáo đề Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thị xã;
- Kỳ họp thứ 16 - HĐND thị xã; } (b/c)
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- UBND thị xã;
- Công an thị xã;
- Thanh tra thị xã;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- Lưu: Ban PC, hồ sơ GS.



**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ
Hoàng Bá Khang**

HĐND THỊ XÃ HỒNG LĨNH
BAN PHÁP CHẾ
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tổng hợp tình hình tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại,
tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-ĐGS ngày / /2023 của Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã)

Đơn vị	Số lượt tiếp công dân	Trong đó			Số đơn thư đã tiếp nhận	Trong đó						Tình trạng đơn thư					
		Tiếp CD thường xuyên	Tiếp CD định kỳ	Tiếp CD đột xuất		Khiếu nại			Kiến nghị, phản ánh			Số đơn đã giải quyết	Số đơn đang giải quyết	Số đơn chưa giải quyết			
						Tổng số	Thuộc thẩm quyền GQ	Không thuộc thẩm quyền GQ	Tổng số	Thuộc thẩm quyền GQ	Không thuộc thẩm quyền GQ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
UBND thị xã	254	192	62	01	171	18	10	8	18	4	14	135	39	96	170	1	0
Bác Hồng	123	80	31	12	57	1	1	0	0	0	0	56	51	5	56	1	0
Nam Hồng	168	30	139	0	31	0			0			31	31	0	31	0	0
Đậu Liêu	44	10	33	1	19	2	2	0	0	0	0	17	16	1	19	0	0
Thuận Lộc	36	18	28		12							12	10	2	8	2	0
Đức Thuận	36	21	15	0	36	2	2					34	34	0	36	0	0
Trung Lương	117	48	69	0	60	2	2	0	2	2	0	56	56	0	60	0	0
Tổng	778	399	377	14	384	25	17	8	20	6	14	341	237	104	380	4	0

HĐND THỊ XÃ HỒNG LĨNH
BAN PHÁP CHẾ
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH
Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-DGS ngày / /2023 của Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đu đủ điều kiện xử lý			Phân loại vụ việc theo nội dung						Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý				Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền	Tổng số	Chuyển đơn	Đón đốc giải quyết				
UBND thị xã	135				135		135		135	135	135	14	105		16	135				39	96					25		
Bắc Hồng	57	1	2	0	50	0	57	3	54	52	44	0	43	1	43	0	1	44	4	4	0	0	0	0	0			
Nam Hồng	31	0	0	0	28	0	31	0	31	31	11	0	26	0	5	31	0	0	11	0	0	0	0	0	0			
Đầu Lâu	17	0	17	0	17	0	17	0	17	16	16	0	17	0	0	17	0	0	0	0	1	1	1	1	1			
Thuận Lộc	12				1		12		12	10	10		10			10			10	2								
Đức Thuận	36				2			2	36	36	36		33	3	36			36										
Trung Lương	56	0	0	0	56	0	56	0	56	56	43	2	41	0	0	42	01	0	43	0	0	0	0	0	0			
Tổng	344	1	19	0	9	0	308	3	341	336	295	16	275	0	25	314	1	1	183	103	97	1	1	1	1			

HĐND THỊ XÃ HỒNG LĨNH
BAN PHÁP CHẾ
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-ĐGS ngày / /2023 của Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Kết quả giải quyết										Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)													
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Giải quyết lần đầu	Giải quyết lần 2	Chấp hành thời hạn giải quyết									
				Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Cá nhân	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Số cá nhân kiến nghị xử lý	Trong đó người công chức, viên chức			Tổng số người vụ	Số công chức, viên chức	Khấu nại đúng sai	Khấu nại đúng một phần	Công Hội, UBND xã, phường, thị trấn	Hủy, Đình chỉ, Quy định	Không đúng quy định			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	
UBND thị xã	10		10	10	8	2	8	9		0												10	8			10	
Bắc Hồng	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0
Nam Hồng	0			0	0	0			0						0					0							
Đậu Liêu	2	0	2	2	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0
Thuận Lộc	0			0	0	0			0						0					0							
Đức Thuận			02	02	02	0															02					02	
Trung Lương	02	0	02	02	01	01	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0
Tổng	15	0	17	17	13	4	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	14	1	8	0	14	0	

HĐND THỊ XÃ HỒNG LĨNH
BAN PHÁP CHẾ
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-DGS ngày / /2023 của Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị xã)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ cáo thẩm quyền	Trong đó số vụ cáo tiếp	Kết quả giải quyết											Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)					Chấp hành thời hạn giải quyết									
	Tổng số	Kỳ trước	Tiếp nhận trong kỳ			Đã giải quyết				Kiến nghị thu hồi cho NN			Trả lại cho tổ chức, cá nhân			Số tổ chức được trả lại quyền lợi		Số cá nhân được trả lại quyền lợi		Kiến nghị xử lý hành chính			Chuyên cơ quan điều tra		Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp sát	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo đúng, tiếp có sai	Trong đó tố cáo đúng, tiếp có sai	Đang quy định	Không đang quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
UBND thị xã	4		4	3		3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	2		2	0
Bắc Hồng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nam Hồng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đầu Liêu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thuận Lộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đức Thuận	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Trung Lương	2	0	2	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	2	0
Tổng	6	0	6	5	0	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0	2	0	4	0	